

'Hôi của' có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự

Cập nhật: 23-06-2011 13:28:20

"Người lợi dụng việc người khác bị tai nạn giao thông để lấy tài sản thì có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự về tội công nhiên chiếm đoạt tài sản hoặc trộm cắp tài sản", luật sư Nông Thị Hồng Hà tư vấn.

> Lấy tài sản của người bị nạn, phạm tội gì?

Hành vi lợi dụng việc người bị tai nạn bị ngã, choáng, ngất, thậm chí đã chết... để nhặt, lấy đồ đạc, tiền bạc (hôi của) của người bị tai nạn giao thông không chỉ là hành vi đáng lên án về mặt đạo đức mà còn là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Tùy từng trường hợp cụ thể, người có hành vi "hôi của" có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" hoặc tội "Trộm cắp tài sản".

Trong trường hợp hành vi "hôi của" chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì người thực hiện hành vi "hôi của" sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính.

Công nhiên chiếm đoạt tài sản là hành vi công khai chiếm đoạt tài sản của người khác trong hoàn cảnh người chủ tài sản không có điều kiện ngăn cản. Điều 137 Bộ luật hình sự quy định về tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" như sau: "Người nào công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm". Bên cạnh mức hình phạt trên điều luật còn quy định ba khung hình phạt nặng hơn; trong đó mức hình phạt cao nhất cho tội này có thể là tù chung thân. Ngoài ra người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 100 triệu đồng.

Trộm cắp tài sản là hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Theo quy định tại Điều 138 BLHS thì: "Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm". Tội "Trộm cắp tài sản" cũng có ba khung hình phạt nặng hơn; trong đó mức hình phạt cao nhất cho tội này có thể là tù chung thân; người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng.

Trường hợp nạn nhân có khả năng nhận biết tài sản của mình bị chiếm đoạt nhưng không có điều kiện ngăn cản vì đau, chấn thương... do tai nạn giao thông thì người "hôi của" có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản". Trường hợp nạn nhân không có khả năng nhận biết tài sản của mình bị chiếm đoạt vì choáng, ngất... do tai nạn thì người "hôi của" có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngoài ra, theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 73/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội, nếu hành vi "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" hoặc "Trộm cắp tài sản" của người chiếm đoạt tài sản chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì người đó có thể bị phạt tiền từ 1 triệu đồng đến 2 triệu đồng và phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi vi phạm hành chính gây ra.

Luật sư Nông Thị Hồng Hà
Công ty Luật Hồng Hà

114 Phan Kế Bính, Ba Đình, Hà Nội

Nguồn: VnExpress